

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN D
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2019/HS-ST
Ngày 09-01-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN D, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Song Hải

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Thanh Giản

Bà Tạ Thị Hương

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Dung – Thư ký Tòa án nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Phạm Hùng Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 01 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 33/2018/TLST-HS ngày 19 tháng 12 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2018/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 12 năm 2018 đối với bị cáo:

Hoàng Văn L, sinh ngày 22/7/1992 tại Hải Phòng; nơi cư trú: Thôn Đ, xã Đ, huyện K, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam, quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Hoàng Văn T và bà Hoàng Thị C; có vợ là Trịnh Thị N và 02 con. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05/10/2018 đến ngày 10/10/2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- Những người tham gia tố tụng khác:

Bị hại: Chị Đào Thị Kim L, sinh năm 1999; nơi cư trú: Số 84, tổ 7, phường H, quận D, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

Người làm chứng: Ông Đào Văn L; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mối quan hệ quen biết từ trước nên khoảng 11h30 ngày 23/8/2018, Hoàng Văn L cùng Phạm Văn H, sinh năm: 1987, ĐKKHKT: xóm 8, xã T, T, Thái Bình đến nhà ông Đào Văn L ở tổ 7, H, D, Hải Phòng chơi. H và L ngồi nói chuyện với ông L ngoài sân được một lúc thì ông L có việc đi ra ngoài. Lúc

này, chỉ còn L và Hanh ở nhà ông L. L một mình đi vào trong phòng chị Đào Thị Kim L (là con gái ông L) để mượn cắt móng tay thì nhìn thấy cánh cửa phía dưới bàn học mở, bên trong có 01 chiếc ví màu hồng nên nảy sinh ý định trộm cắp. L mở ví thấy bên trong có 5.600.000 đồng bao gồm các tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng và 200.000 đồng, L lấy toàn bộ số tiền này cho vào ví của mình đút vào túi quần rồi đặt lại chiếc ví màu hồng vào vị trí ban đầu. Sau đó L ra ngoài sân và bảo Hanh đi về. Toàn bộ số tiền trộm cắp được, L tiêu xài cá nhân một mình hết.

Sau khi phát hiện bị mất tiền, ngày 23/8/2018, chị Đào Thị Kim L đã làm đơn trình báo đến Công an phường H, D, Hải Phòng.

Ngày 05/10/2018, Hoàng Văn L đến Công an quận D đầu thú và khai báo toàn bộ hành vi phạm tội.

Về vật chứng và trách nhiệm dân sự: Số tiền 5.600.000 đồng Hoàng Văn L đã sử dụng tiêu xài cá nhân một mình hết. Ngày 10/10/2018, L đã bồi thường cho chị Đào Thị Kim L số tiền 5.600.000 đồng, chị L không có yêu cầu gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho L.

Tại Cáo trạng số 03/CT-VKSDK ngày 18/12/2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận D truy tố bị cáo Hoàng Văn L về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu trên.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa, tuy nhiên lời khai của bị hại tại giai đoạn điều tra thể hiện đã được bị cáo bồi thường số tiền do bị cáo chiếm đoạt nên không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất vụ án, mức độ, tính nguy hiểm và hậu quả của hành vi phạm tội cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Văn L với mức án tù 09 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Trộm cắp tài sản". Đề nghị ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo vì điều kiện kinh tế khó khăn. Về vật chứng và trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong nên không phải xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận D, thành phố Hải Phòng, Điều tra viên; Viện Kiểm sát nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình

điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Về tội danh:

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu; phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, những người làm chứng cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Khoảng 11h 30' ngày 23/8/2018, tại nhà ông Đào Văn L ở tổ 7, H, D, Hải Phòng, L dụng lúc vắng người, sơ hở của chủ sở hữu, bị cáo đã lén lút chiếm đoạt số tiền 5.600.000 đồng trong ví của chị Đào Thị Kim L. Vì vậy, hành vi của bị cáo thỏa mãn cấu thành tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân quận D truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[3] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4] Bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại; lần phạm tội này của bị cáo là lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và bị cáo ra đầu thú về hành vi phạm tội nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tính chất vụ án và hình phạt áp dụng đối với bị cáo:

[5] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm phạm đến quyền sở hữu của công dân là khách thể được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an xã hội. Vì vậy cần phải có hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và đặc điểm nhân thân của bị cáo, xử phạt bị cáo trên mức khởi điểm mới có tác dụng trừng trị, giáo dục bị cáo.

[6] Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đặc điểm nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Xét bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; bị cáo có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng; ngoài lần phạm tội này bị cáo luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật, thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân. Theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, không cần thiết phải buộc bị cáo phải cách ly xã hội mà có thể áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự như đề nghị của Đại diện Viện Kiểm sát cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung, đồng thời còn thể hiện sự khoan hồng, nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

Về hình phạt bổ sung:

[7] Vì điều kiện kinh tế gia đình bị cáo khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự:

[8] Đã giải quyết xong từ giai đoạn điều tra nên Hội đồng xét xử xét không phải xem xét giải quyết.

Về án phí:

[9] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Về quyền kháng cáo:

[10] Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Hoàng Văn L 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời gian thử thách là 24 (hai mươi tư) tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện K, thành phố Hải Phòng giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo Hoàng Văn L phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào các điều 331 và điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo Hoàng Văn L được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại là chị Đào Thị Kim L vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án tổng đạt hợp lệ hoặc niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND quận D;
- VKSND TP Hải Phòng;
- Cơ quan điều tra CA quận D;
- Công an quận D;
- Cơ quan THAHS quận D;
- PV27 Công an TP Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận D;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- UBND xã Đ, h.K,
- TAND TP Hải Phòng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VP.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Song Hải